HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: NO

VEWL.#: NO

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: NO

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM: NHẬT (Last) HỮU (Middle) NGUYỄN (First)

   Current Address: 134/109/195C LÝ CHÍNH THẮNG, Q3, TP/ HỒ CHÍ MINH city

   Date of Birth: DEC 13rd 1945 Place of Birth: MỸ-HOA, QUẢNG BÌNH

   Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): First lieutenant, Commissioner, Ingeneral Inspector Delegation. National Police Danang city

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May 28th 1975 To Aug 6th 1980

   Years: 5 Months: 3 Days: 24

3. SPONSOR'S NAME: ____________
   Name

   ____
   Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
1) THANH, VAN-TRAN,	Older brother
2) NGA-HOANG,	Niece
3) KHOA-ĐINH-NGO,	Friend
4) VÂN HOÀNG; John Hill	Niece; Nephew

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: Octor 13rd 1989

SIGNATURE: [signature]

. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NHẤT - HỮU - NGUYỄN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
THANH - THI - TRAN	DEC 12nd 1946	WIFE
HƯỜNG THIÊN NỮ - NGUYỄN	FEB 12nd 1968	DAUGHTER
VIẾT - HỮU - NGUYỄN	JUN 5th 1969	SON
CHÂU DIỄM NỮ NGUYỄN	MAR 2nd 1971	DAUGHTER
LINH NHẤT HỮU NGUYỄN	JU 4th 1973	SON
Ý - NHƯ NỮ NGUYỄN	FEB 5th 1976	DAUGHTER
TRINH TUYẾT NỮ NGUYỄN	JAN 15th 1982	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION : In Dec 9th 1981 and Jul 29th 1988 We send Questionnaire for O.D.P applicants to Ambassy the U.S.A Bangkok, Thailand, and our avis of reception dated Dec 18th 1981 and 26 Aug 1988. And my older brother name Thanh văn Trần Address: 1522 S. Carlisle St. Philadelphia PA 19146 had to the director of Polical Refugee Program of the U.S.A. Subject Request for my family young in VN to the USA under the Political Refugee Program. date: June, 1987.

TỔNG BỘ AN-NINH

NHA TỔNG GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

VĂN-BẰNG TỐT-NGHIỆP

Chiếu Nghị Định số 416-NĐ/NV ngày 12-3-1966 của Phủ Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương

HỌC-VIỆN CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Chứng nhận Ông Nguyễn-hữu-Nhật

đã theo học lớp Thẩm Sát Viên

khóa 1 Sĩ-Quan Cảnh-Sát

mở tại Học-Viện và đã được chấm đậu kỳ thi mãn khóa

ngày 14 tháng 9 năm 1966 với Ưu hạng

Số 2

Chiếu-kiến và chấp nhận

Saigon, ngày 14 tháng 9 năm 1966

TỔNG GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Đại-Tá NGUYỄN-NGỌC-LOAN

Saigon, ngày 14 tháng 9 năm 1966

VIỆN-TRƯỞNG

HỌC-VIỆN CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

ĐÀM TRUNG-MỘC

Quận-Trưởng [illegible]

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 01578702

Họ Tên NGUYỄN-HỮU-NHẬT

Ngày, nơi sanh 13.12.1945

[illegible]

Cha Nguyễn-Hữu-Dụng

Mẹ Nguyễn-Thị-Khiếu

Địa chỉ LE 39 Thạc-Gián, ĐN

[illegible] tàn nhang [illegible]

trên sau khóe [illegible]

riêng

[illegible] ngày 28.5.196[illegible]

[illegible] Cảnh-Sát [illegible]

DƯƠNG-QUANG-TIẾP

CƯỚC PHÍ Montant de l'affranchissement	Dán nhãn BĐ - 20 hay BĐ - 20 phụ Étiquette de rég. BĐ 20 ou BĐ 20 phu	Loại Nature de l'objet
		Giá khai Valeur déclarée
		Lĩnh hóa giao ngân Contre remboursement
		Trọng lượng — Poids

Người nhận — Destinataire

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VIỆT NAM 10120
Office Général des Postes et Télécommunications du Việt Nam
BĐ. 32

PHIẾU GỞI BƯU PHẨM GHI SỐ CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ
Récépissé d'un envoi recommandé ou avec valeur déclarée

29
29a cũ
5

Bưu cục ... ấy báo
Timbre du bureau renvoyant l'avis

Bằng máy bay

BƯU CHÍNH
Service des Postes

30 07 88

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

Địa chỉ:
Adresse NGUYỄN-HỮU-NHẬT 134/... ... Lý
(3) Chính Thắng, Q.3 Thành phố Hồ-Chí-Minh
ở (à) ________ nước (Pays) VIỆT-NAM

(1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh *«Par avion».*
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue «Par avion».

(2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)

(3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Bưu phẩm ghi số
Envoi recommandé

De Bưu cục gốc ghi / A remplir p. d'origine	
	ký gửi tại Bưu cục ... / déposé au bureau de poste de
	ngày 29-7-1988 / le 19 số 282 / sous le no
	địa chỉ người nhận / Adresse du destinataire: DONALD J. COLIN, Director USAID ... Building ... Road Bangkok 10110 Thailand

Ghi ở Bưu cục nhận / A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dument livré

ngày
le

Chữ ký người nhận / Signature du destinataire (1)	Chữ ký nhân viên Bưu cục nhận / Signature de l'agent du bureau destinataire	Nhật ấn bưu cục nhận / Timbre du bureau destinataire
26 AUG 1988		

GHI CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến »

... nộp tại bưu cục gửi ... trong vòng một năm tính ...

NOTA

Réclamations

... tous les bureaux de poste mais ...
... dans le délai d'un an à compter ...

Cấp cho: NGUYỄN-HỮU-NHẬT Tuổi: 1945

C M N D số: 02578202 nơi cấp Đà-nẵng

Chỗ ở: 134/109/34 đường Lý-chính-T

Phường: 15 /Q 3.

Sử dụng xe của: Dương-Tính

Chỗ ở: 134/109/19 đường: Lý-chính-

Phường: 15 /Quận Ba

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm 198_*

TM. Ban CN – Giao Thông Vận Tải Quận 3

TRƯỞNG BAN

(1) Có hiệu lực đến 24 / 1 /198_

TM. BAN CN – GTVT QUẬN 3

TRƯỞNG BAN

(2) Gia hạn đến ___ / ___ /198_

TM. BAN CN – GTVT QUẬN 3

TRƯỞNG BAN

(3) Gia hạn đến ___ / ___ /198_

TM. BAN CN – GTVT QUẬN 3

TRƯỞNG BAN

(4) Gia hạn đến ___ / ___ /198_

TM. BAN CN – GTVT QUẬN 3

TRƯỞNG BAN

[illegible] phép hành nghề C.C.C.C của [illegible]
[illegible] sử dụng.

4 — Mỗi lần thay đổi xe khác, thay đổi địa chỉ chủ xe, người lái phải báo cơ quan cấp giấy phép điều chỉnh ngay.

[illegible] — Tất cả những người hành nghề C.C.C.C đều phải xin giấy phép.

[illegible] — Không được ghi thêm, tẩy xóa trên giấy phép.

7 — Phải xin gia hạn khi giấy phép hết hiệu lực.

[illegible]

BAN CÔNG NGHIỆP - GIAO THÔNG VẬN TẢI

• • •

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
CHUYÊN CHỞ CÔNG CỘNG

Loại Xe: [illegible]

Số Xe: Q 3 XL 1090

(cũ [illegible])

Số Giàn: [illegible]

CƯỚC PHÍ
Montant de l'affranchissement

456

Loại
Nature de l'objet

Giá khai
Valeur déclarée

Lĩnh hóa giao ngân
Contre remboursement

Trọng lượng — Poids

NGƯỜI NHẬN Mr. THOMAS
Destinataire
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
143 Sai TIEN ROAD BANKOK 12
à THAILAND

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
Office Général des Postes et Télécommunications du Việt Nam
BĐ. 32

PHIẾU GỞI BƯU PHẨM GHI SỐ CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ
Récépissé d'un envoi recommandé ou avec valeur déclarée

BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

... XÃ HỘI ... VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

(1)

Nhật ấn Bưu cục hoàn giấy báo
Timbre du bureau renvoyant l'avis

18.12.2? BANGKOK 12

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

(3)
Địa chỉ :
Adresse NGUYỄN HỮU NHẬT
134/409/24 LÝ CHÍNH THẮNG, QUẬN 3, TP
ở (à) HỒ CHÍ MINH nước (Pays) VIỆT NAM

(1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy bay"
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh "Par avion".
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue "Par avion".
(2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
(3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau d'origine

Bưu phẩm ghi số (1).
Envoi recommandé

Ký gửi tại Bưu cục
déposé au bureau de poste de
ngày 19 số
le 19 sous le no
Địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

Chỉ ở Bưu cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dument livré

ngày 18 DEC 1981
le

Chữ ký người nhận Signature du destinataire (1)	Chữ ký nhân viên Bưu cục nhận Signature de l'agent du bureau destinataire	Nhật ấn bưu cục nhận Timbre du bureau destinataire
		18.12.24.14

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký "được ủy quyền"
Nếu phát chậm ghi lý do như "Người nhận báo lần thứ 3 mới đến".

ơn này chỉ nhận trong vòng một năm
gửi.

NOTA

Réclamations

les sont reçues dans tous les bureaux de poste, m
nce au bureau expéditeur.

les ne sont admises que dans le délai d'un an à comp
du dépôt.

BỘ NỘI VỤ
Trại : Hàm Tân
Số: __________/GRT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 310/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng chính phủ nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang ở tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng - nội vụ số : __________ ngày __________ về việc thực hiện chỉ thị số 310/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thi hành quyết định tha số 99/QD ngày 1-8-1980 của bộ nội vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên : NGUYỄN HỮU NHẬT

Sinh năm : 13-12-1945
Quê quán : Quảng Bình
Trú quán : 124/48 [illegible]
[illegible]
Số hiệu, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Thiếu úy trưởng cuộc CS phường.

- Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân và công an : Phường Tân Chính, quận 2, Đà nẵng. Và tuân theo các quy định của ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.
- Thời hạn quản chế : 12 tháng
- Thời hạn đi đường : 06 ngày kể từ ngày ký giấy ra trại.
- Tiền và lương thực đi đường đã cấp : ....

Dấu tay ngón trỏ phải của : Nguyễn hữu Nhật	Chữ ký người được cấp giấy	Ngày 10 tháng 8 năm 1980 GIÁM THỊ
	Nguyễn Hữu Nhật	Thiếu tá PHẠM HUỆ.

22-9-88
CHỦ TỊCH UBND P...
PHÓ CHỦ TỊCH

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý :

1— Giấy kiểm tra này dành cho những hộ người cư trú không hợp pháp.

2— Khi mất phải báo ngay cho chính quyền địa phương (công an) biết.

3— Khi muốn chuyển đi nơi khác phải được phép của chính quyền địa phương (công an).

4— Không cho người khác mượn giấy này.

5— Giấy kiểm tra này không có giá trị thay tờ Hộ khẩu.

SAO Y BẢN CHÁNH

25 tháng 7 năm 88

CHỦ TỊCH

Đỗ Chiêm Lâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY KIỂM TRA

NGƯỜI CƯ TRÚ KHÔNG HỢP PHÁP

Số [illegible] /KT

Họ và tên chủ hộ : TRẦN THỊ THANH

Địa chỉ cư trú hiện nay : Số nhà : 134/[illegible]

Đường phố (ấp) : [illegible] Phường (xã) : 15

Quận (huyện) : [illegible]

Ngày 10 tháng 12 năm 198[illegible]

TRƯỞNG CÔNG AN

(ký tên đóng dấu)

[illegible]

NHỮNG NGƯỜI TRONG HỘ

Số TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH NAM	NĂM SINH NỮ	QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ	SỐ C.M.N.D	NGHỀ NGHIỆP	NGÀY THÁNG NĂM ĐẾN Ở	Ở ĐÂU ĐẾN (XÃ HUYỆN TỈNH)	GHI CHÚ
01	Trần Thị [illegible]		[illegible]	[illegible]		[illegible]	7/[illegible]	[illegible]	(1) (S)
02	Nguyễn Hữu [illegible]	[illegible]		[illegible]		[illegible]	7/[illegible]	[illegible]	
~~[illegible]~~	~~[illegible]~~								
03	Nguyễn Thị Thiên		[illegible]	[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
	Thảo								
04	Nguyễn Hữu Việt	[illegible]		[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
05	Nguyễn Thị Diễm		[illegible]	[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
	Châu								
06	Nguyễn Hữu Nhật	[illegible]		[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
	Linh								
07	Nguyễn Thị [illegible]		[illegible]	[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
08	Nguyễn Thị Tuyết		[illegible]	[illegible]		[illegible]	7/[illegible]		
	Trinh								

Nguyễn [illegible]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

ĐƠN XIN KHAI THAY THẾ GIẤY HÔN THÚ.

Kính gởi: Ủy Ban Nhân Dân Phường Tân Chính
Quận II TP/ Đà-nẵng.

Chúng tôi ký tên dưới đây là:

1) Chồng: NGUYỄN-HỮU-NHẬT, Sinh ngày 13-12-1945
tại Mỹ-Hoà, Quảng Bình.
Nghề nghiệp tài xế
Thẻ căn cước số 01578702 cấp tại Đà nẵng ngày 28/[illegible]

2) Vợ: TRẦN-THỊ-THANH, sinh ngày 2-12-1946
tại Hải Châu, TP/ Đà-nẵng.
Nghề nghiệp: Buôn bán.
CMND số: 200121489 cấp tại Đà nẵng, ngày 22/6/78

Hiện trú tại Chính Trạch Tân Chính TP/ Đà-nẵng.

Nguyên chúng tôi trước đây đã kết hôn với nhau và lập Giấy hôn thú tại Phường Hải Châu I ĐN ngày 30-4-66 không nhớ số. Nhưng vì những biến cố chiến tranh nên làm thất lạc. Vậy chúng tôi kính xin quý UBND Phường xác nhận tình trạng kết hôn của vợ chồng chúng tôi là đúng vợ chồng chánh thức duy nhất.

Sau đây là hai nhân chứng biết rõ sự kết hôn của vợ chồng chúng tôi trước kia, cùng ký tên với vợ chồng chúng tôi là:

1) Nguyễn-thị-Khánh, sinh ngày 15-3-1948
tại Thanh Sơn Quảng Trạch, B.T.T.
2) Nguyễn-thị-Luyến sinh ngày 10-10-1952 tại
Hương Phường, Quảng Trạch B.T.T.

Hiện thường trú tại: Chính Trạch, Tân Chính QII TP/ĐN.

Kính mong UBNN Phường xác nhận và nhận nơi đây lòng biết ơn của vợ chồng chúng tôi.

Thành phố Đà nẵng ngày 6-[illegible]

Nay kính đơn
Ký tên

Hai nhân chứng ký tên

1) [signature]
Nguyễn thị Khánh

2) [signature]
Nguyễn thị Luyến

1) Chồng [signature]
Nguyễn hữu Nhật

2) Vợ [signature]
Trần thị Thanh

Xác nhận của UBND Phường Tân [illegible]
Ông Nguyễn hữu Nhật và Trần thị Thanh có đến UBND phường Tân chứng khai báo mất giấy hôn thú đã bị thất lạc trong chiến tranh.

Ngày 06 tháng 4 năm 1989

TM. UBND ... THƯ KÝ

[signature]

LÊ VĂN THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 200121489

Họ tên: TRẦN THỊ THẠNH

Sinh ngày: 02-12-1946

Nguyên quán: Hải châu
Thành phố Đà nẵng

Nơi thường trú: Chính trạch
Tân chính. T.P. Đà nẵng

Dân tộc: Kinh   Tôn giáo: Thien chua

	NGÓN TRỎ TRÁI	**DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH** Sẹo chấm 0.4cm dưới sau duoi mắt trái
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày ... tháng 6 năm 1978 GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY Lê đình Mẫu

TƯ PHÁP
TRUNG-PHẦN

TÒA SƠ-THẨM
QUẢNG-NAM tại ĐÀ-NẴNG

CHỨNG THƯ THAY GIẤY
KHAI - SINH

Số 6521

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy
ngày mồng ba *tháng* sáu *hồi* tám *giờ*
Trước mặt chúng tôi là TU SONG
Chánh Án Tòa Sơ Thẩm Quảng-Nam tại ĐÀ-NẴNG ngồi tại văn-phòng có Ông MAI-XUÂN-THIẾT *Lục-Sự giúp việc.*

CÓ ĐẾN TRÌNH-DIỆN

1°) HOANG DANG CHINH 63 tuổi, trú ngụ tại số 3 Đại-Lộ Độc-Lập, ĐN.
Căn-cước số 94A/002.081 cấp tại Haichâu ngày 22/8/1955

2°) NGUYEN THI TY 25 tuổi, trú ngụ tại 15 xóm Trung-Chanh Hai-Châu
Căn-cước số 32B.002.398 cấp tại HAI CHAU ngày 25.8.1955

3°) CAO XUÂN TRONG 22 tuổi, trú ngụ tại Huong-Thủy, Thừa-Thiên
Căn-cước số 35..00423 cấp tại Hương-Thủy ngày 22.9.1955

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai và chứng nhận biết rõ:

TRẦN-THỊ-THANH Nam, Nữ, Quốc-tịch Việt-Nam sinh ngày mồng hai
tháng Chạp năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu (2.12.1946)
tại Làng Thạc-Gián, Đà-Nẵng Tỉnh Quảng-Nam.
là con của Ông TRAN-SAN và Bà LE-THI-NHON

Mấy người này quả quyết rằng HOÀNG-DANG-KHOA không thể xuất nạp giấy KHAI-SINH cho vợ được vì lẽ sổ bộ tịch chánh quán bị phá hủy bởi những biến cố chiến-tranh bản chánh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các điều 47 Trung - Việt Hộ Luật lập tờ chứng thư này thay thế giấy KHAI-SINH của TRẦN-THỊ-THANH cấp cho đương sự để nạp hồ-sơ

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và Lục-Sự

Người đứng khai:	*Những người chứng*	*Chánh Án*	*Lục Sự*
(đã ký)	(đều đã ký)	(đã ký)	(đã ký)

Tem bản chính:
Trước bạ thâu:
Trước bạ tại Đà-Nẵng, ngày
Quyển tờ 7.6.57
9 CHỦ SỰ 77 4209
(ký tên và đóng dấu)

Sao y chánh bản
Đà-Nẵng, ngày tháng năm 19 64
Chánh Lục Sự

SỐ HIỆU 20

KHAI-SINH

Tên họ ấu nhi NGUYỄN NỮ THIÊN - HƯƠNG

Phái NỮ

Sanh (Ngày, tháng, năm) NGÀY MƯỜI HAI THÁNG HAI NĂM MỘT NGHÌN CHÍN TRĂM SÁU TÁM (12-02-1968).

Tại KHU CHÍNH TRẠCH ĐÀ - NẴNG

Cha (Tên, họ) NGUYỄN - HỮU - NHẬT

Tuổi SINH NĂM 1915

Nghề CÔNG - CHỨC

Cư-trú tại KHU CHÍNH - TRẠCH ĐÀ-NẴNG

Mẹ (Tên, họ) TRẦN - THỊ - THẠNH

Tuổi SINH NĂM 1916

Nghề NỘI-TRỢ

Cư-trú tại KHU CHÍNH-TRẠCH ĐÀ - NẴNG

Vợ (Chánh hay thứ) CHÁNH

Người khai (Tên, họ) NGUYỄN - HỮU - NHẬT

Tuổi SINH NĂM 1915

Nghề CÔNG - CHỨC

Cư-trú tại KHU CHÍNH - TRẠCH ĐÀ - NẴNG

Ngày khai NGÀY HAI MƯƠI BẢY, THÁNG HAI, NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM SÁU TÁM (27-02-1968)

Người chứng thứ nhất (Tên, họ) NGUYỄN - THƯỚC

Tuổi SINH NĂM 1924

Nghề CÔNG - CHỨC

Cư-trú tại KHU CHÍNH - TRẠCH ĐÀ - NẴNG

Người chứng thứ nhì (Tên, họ) HỒ - CỪU

Tuổi SINH NĂM 1908

Nghề CÔNG CHỨC

Cư-trú tại KHU CHÍNH-TRẠCH ĐÀ-NẴNG

Lập tại xã CHÍNH - TRẠCH, *ngày* 27 *tháng* 02 *năm* 1968

Người khai,	Hộ lại,	Nhân chứng,
NGUYỄN-HỮU-NHẬT	NGUYỄN-QUANG	1. NGUYỄN-THƯỚC 2. HỒ-CỪU

QUẬN-TRƯỞNG

KHU-PHỐ CHÍNH-TRẠCH KHU-TRƯỞNG

Nhận thực chữ ký của Ông Nguyễn Quang
Đà-nẵng ngày 27 tháng 2 năm
KT. QUẬN-TRƯỞNG QUẬN II
PHÓ QUẬN-TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn TÂN CHÍNH
Thị xã, Quận ....
Thành phố, Tỉnh ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN
GIẤY KHAI SINH

Số 116
Quyển số 01

Họ và tên	NGUYỄN HỮU VIỆT	Nam, nữ: Nam
Sinh ngày tháng năm	Ngày năm tháng sáu năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (05/6/1969)	
Nơi sinh	Thành phố Đà Nẵng	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN HỮU NHẬT 1945	TRẦN THỊ THANH 1946
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Đang cải tạo	Công nhân Tổ hợp khâu chăn Khối phố Chính Trạch
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	TRẦN THỊ THANH, sinh năm 1946 Hiện thường trú tại khối phố Chính Trạch phường Tân Chính thành phố Đà Nẵng.	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 27 tháng 4 năm 1978
TM/UBND Phường ... ký tên đóng dấu

Phan Văn Cường

Đăng ký ngày 27 tháng 4 năm 1978
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Số hiệu [illegible]

KHAI - SINH

Tên họ & nhi: [illegible]-DIỆ[illegible]-CH[illegible]

Phái: NỮ

Sanh (Ngày tháng năm): [illegible] ([illegible]-I971)

Tại: [illegible], [illegible]-NẴNG

Cha (Tên họ): [illegible] - [illegible] - [illegible]

Tuổi: I.45

Nghề: CÔNG-CHỨC

Cư trú tại: 9C THANH - THỦY ĐÀ-NẴNG

Mẹ (Tên họ): TRẦN - THỊ - THANH

Tuổi: I.45

Nghề: NỘI-TRỢ

Cư trú tại: 9C THANH - THỦY , ĐÀ-NẴNG

Vợ (Chánh hay thứ): CHÁNH THỨC

Người khai (Tên họ): NGUYỄN - HỮU - NHẬT

Tuổi: I.45

Nghề: CÔNG-CHỨC

Cư trú tại: 9C THANH-THỦY , ĐÀ-NẴNG

ngày khai: NGÀY MƯỜI MỘT THÁNG BA NĂM MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BẢY MỐT (II-3-I97I)

Người chứng thứ nhất (Tên họ): CÓ GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ 2374/BGV NGÀY [illegible]-3-I971 CỦA BỆNH-VIỆN [illegible] VÀ BẢO-SANH VIỆT [illegible]-XA ĐÀ-NẴNG.

Tuổi:

Nghề:

Cư trú tại:

Người chứng thứ nhì (Tên họ):

Tuổi:

Nghề: -NT-

Cư trú tại:

Làm tại XUÂN-BÌNH ngày II tháng 3 năm 1971

Người khai

NGUYỄN-HỮU-NHẬT

Hộ lại,

[illegible]

Nhân chứng

X

SAO Y BẢN CHÁNH

22-9-88

[illegible]

TRẦN-VĂN-HẠNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
Tỉnh [illegible]
Quận [illegible]
Xã •Phường• [illegible]
Số hiệu [illegible]

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SINH

Lập ngày [illegible] tháng [illegible] năm 19[illegible]

Tên họ đứa trẻ [illegible]
Con trai hay con gái [illegible]
Ngày sanh [illegible]
Nơi sanh [illegible]
Tên họ người cha [illegible]
Tên họ người mẹ [illegible]
Vợ chánh hay không có hôn thú [illegible]
Tên họ người đứng khai [illegible]

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

[illegible] *ngày* [illegible] *tháng* [illegible] *năm* 19[illegible]

Viên chức hộ tịch

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
QUẬN II
PHƯỜNG Tân Chính
Số hiệu :

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập—Dân chủ—Hòa bình—Thống nhất

KHAI SINH

Họ Tên (ấu nhi) : Nguyễn nữ Như Ý.
Phái : Nữ
Sanh ngày : 05-02-1976
Nơi sanh : Đà Nẵng
Cha (họ tên) : Nguyễn hữu Nhật
Tuổi : 32
Nghề nghiệp :
Cư ngụ tại :
Mẹ (họ tên) : Trần thị Thanh
Tuổi : 31
Nghề nghiệp : Buôn bán vặt
Cư ngụ tại : 126 Hoàng hoa Thám.
Người chứng thứ nhất (họ tên) : Ngô Quyến
Tuổi : 52
Nghề nghiệp : Cán bộ
Cư ngụ tại : 46 Hoàng hoa Thám
Người chứng thứ hai (họ tên) : Nguyễn Diện
Tuổi : 50
Nghề nghiệp : phu xích lô
Cư ngụ tại : 199 Thống nhất
Người khai (họ tên): Trần thị Thanh
Tuổi : 31
Nghề nghiệp : Buôn bán vặt
Cư ngụ tại : 126 Hoàng hoa Thám
Ngày khai : 06-5-1976

Làm tại Tân Chính ngày 06 tháng 05 năm 1976

SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 10 Tháng 9 Năm 198
UBND PHƯỜNG TÂN CHÍNH
ỦY VIÊN THƯ KÝ
LÊ VĂN THỌ

NHÂN CHỨNG (ký tên) NGƯỜI KHAI (ký tên)

Ngô Quyến
Nguyễn Diện

Chứng thực của U.B.N.D.C.M. Phường Tân Chính
Tân chính, ngày 5 tháng 5 năm 1976.
T/m UB.
Nguyễn quang Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn ____________

Thị xã, Quận 3

Thành phố, Tỉnh HCM

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 12

Quyển số 01 F15

Họ và tên	NGUYỄN NỮ TUYẾT TRINH	Nam, nữ: nữ
Sinh ngày tháng, năm	15 Tháng 01 Năm 1982	
Nơi sinh	437 Hai Bà Trưng	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Hữu Nhật 1945	Trần Thị Thanh 1946
Dân tộc Quốc tịch	kinh Việt	kinh nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân NT Vĩnh thạnh Đồng nai	Buôn bán 134/109/241 Lý chính thắng
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Thị Thanh	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

ngày 22 tháng 2 năm 1988

Q3 ký tên, đóng dấu

Đặng Thị Thủy

Đăng ký ngày 1 *tháng* 2 *năm* 1982

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

From: KHOA DINH NGO

To: Mrs KHUC MINH THO
P.O BOX 5435,ARLINGTON
VA 222o5-0635

NOV 6 1989

CONTROL

___ Card
X Doc. Request; Form
___ Release Order
___ Computer
___ Form "D"
___ ODP/Date
___ Membership; Letter

4/13/89 form

CONTROL

___ Card
___ Doc. Request; Form
___ Release Order
___ Computer
___ Form "D"
___ ODP/Date ___
___ Membership; Letter

11/28/89